



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thực tập doanh nghiệp 2 (Logistics) - MH1104243

Mã lớp học phần: 24311MH110424302 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Lương Nguyễn Hoài Linh - (04131)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310150055	Trần Elaniria Christian	Bernard	05/03/2005					C25LG2	
2	2310150041	Nguyễn Võ Thành	Danh	20/4/2005			7.3	bảy, ba	C25LG2	
3	2310150048	Ngô Lê Gia	Đạt	27/04/2004			6	sáu	C25LG2	
4	2310150049	Phan Hải	Đăng	09/01/2002			7.3	bảy, ba	C25LG2	
5	2310150040	Lâm Ngọc	Hân	20/11/2005			7.8	bảy, tám	C25LG2	
6	2310150038	Nguyễn Nhật	Huy	26/09/2005			8.3	tám, ba	C25LG2	
7	2310150052	Nguyễn Dương	Minh	28/08/2005					C25LG2	
8	2310160017	Trần Lan Thúy	My	01/05/2005			7.8	bảy, tám	C25LG2	
9	2310150050	Hà Bảo Uyên	Nghi	24/07/2005			7.5	bảy, năm	C25LG2	
10	2310150047	Đỗ Uyên	Phương	13/07/2005			7.8	bảy, tám	C25LG2	
11	2310150039	Trần Hữu	Quý	24/04/2005			6.8	sáu, tám	C25LG2	
12	2310150037	Huỳnh Thị Kim	Thanh	12/10/2005			7.8	bảy, tám	C25LG2	
13	2310150046	Nguyễn Hoàng	Thuận	24/05/2005			7.3	bảy, ba	C25LG2	
14	2310150043	Lê Thái Minh	Thư	14/10/2005			7.5	bảy, năm	C25LG2	
15	2310150045	Lê Thị Cẩm	Tiên	22/06/2005			7.8	bảy, tám	C25LG2	
16	2310150042	Nguyễn Cẩm	Tự	30/10/2005			7.8	bảy, tám	C25LG2	
17	2310150054	Nguyễn Thị Ngọc	Uyên	26/08/2004			6.8	sáu, tám	C25LG2	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 15 vắng thi: 2 . Số bài thi/Số tờ: 15 / _____ .

Số sinh viên đạt/không đạt: _____ / _____

Tỷ lệ đạt: _____, _____ %

Ngày: 11 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày: 10 tháng 7 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lương Nguyễn Hoài Linh